

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THẠCH BÌNH

Số: /CKHS-ĐKĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thạch Bình, ngày tháng 11 năm 2025

DANH SÁCH CÔNG KHAI
Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

| Số TT | Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất | Địa chỉ thường trú | Địa chỉ thửa đất | Tờ bản đồ số | Thửa đất số | Diện tích đất (m ²) | Thời điểm sử dụng đất | Nguồn gốc sử dụng đất | Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất | Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất | Tình trạng tranh chấp | Sự phù hợp với quy hoạch |
|-------|--|--|--|--------------|-------------|---------------------------------|-----------------------|--|--|--|-----------------------|--------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) |
| 1 | Ông Tào Văn Chín và bà Trương Thị Hường | Thôn Bình Sậy, xã Thạch Bình, tỉnh Thanh Hóa | Thôn Bình Sậy, xã Thạch Bình, tỉnh Thanh Hóa | 361 | 150 | 524.2 | Từ năm 2002 | Đất do ông Lê Đình Phụng và bà Tào Thị Lợi khai hoang năm 1989, sử dụng vào mục đích trồng Sắn. Năm 2002 tặng cho ông Tào Văn Chín và bà Trương Thị Hường sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm | Trồng cây ăn quả lâu năm như: Vải, mít.. | Từ năm 2002 | Không | Phù hợp |

- Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 17/11/2025, đến hết ngày 03/12/2025; Tại địa điểm: trụ sở UBND xã Thạch Bình, nhà văn hóa thôn Bình Sậy, trang thông tin điện tử xã Thạch Bình.
- Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Thạch Bình để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- UBND xã Thạch Bình (niêm yết);
- Chủ tịch UBND xã Thạch Bình (b/c)
- Chi nhánh VPĐKĐĐ Thạch Thành (phối hợp);
- Các xã trong tỉnh Thanh Hoá (phối hợp);
- Trung tâm DV công xã Thạch Bình (t/báo);
- Trưởng thôn Bình Sậy (t/báo và niêm yết);
- Lưu VP, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Hữu Phú

Hướng dẫn ghi thông báo:

- Cột (5), Cột (6) chỉ ghi đối với nơi đã có bản đồ địa chính hoặc ghi số hiệu thửa đất và số hiệu mảnh trích đo bản đồ địa chính (nếu có thông tin).
- Cột (10) ghi hiện trạng có nhà ở/công trình xây dựng hay không có nhà ở/công trình xây dựng.
- Cột (11) ghi ngày ... tháng ... năm ... tạo lập tài sản gắn liền với đất.